

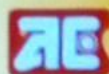
TIỀM NĂNG VIỆT NAM Thế kỷ XXI

VIETNAM'S
POTENTIAL
IN THE 21ST CENTURY



THẾ GIỚI

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI



THÔNG TIN QUẢNG CÁO HÃNG AE

BAN TỔ CHỨC SƠ LƯỢC VÀ HƯỚNG DẪN

TIỀM NĂNG VIỆT NAM

Thế kỷ XXI



VIETNAM'S
POTENTIAL
IN THE 21ST CENTURY



NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI



THÔNG TIN QUẢNG CÁO - HÃNG AE

BAN TỔ CHỨC BIÊN SOẠN VÀ BIÊN TẬP

Chịu trách nhiệm xuất bản:

MAI LÝ QUẢNG

Chịu trách nhiệm bản thảo:

ĐẶNG CÔNG NGOÀN

Thành viên:

LƯU VĂN HÂN

NGÔ SĨ LIÊN

BÙI ĐỨC TUYẾN

NGUYỄN NGỌC SƠN

VŨ NGỌC HOÀN

HOÀNG VĂN HUẤN

NGUYỄN ANH TUẤN

NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Cùng với các dân tộc trên hành tinh, Việt Nam hân hoan và tỉnh táo bước vào thế kỷ XXI - một thế kỷ đầy triển vọng và muôn vàn thách thức. Trên đường trường chinh đưa đất nước trở thành một quốc gia công nghiệp, thoát ra khỏi một trong số những nước được xếp vào loại nghèo nhất thế giới, Việt Nam phải tỉnh táo nhìn nhận và đánh giá lại thực lực của mình. Từ đó định ra những bước đi vững chắc cho quá trình phát triển đất nước.

Giống như những thời đánh giặc giữ nước, cha ông ta đã tổng kết "hiếu ta, hiếu địch, trăm trận, trăm thắng". Thời buổi làm ăn, hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - kỹ thuật... trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, ta phải hiếu ta và hiếu đối tác. Làm được như vậy chắc chắn rằng, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong vòng 20 năm tới biến nước ta thành một nước công nghiệp, như Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ IX vạch ra, chắc chắn sẽ đạt được mục tiêu dự kiến.

Đất nước ta, trong phạm vi quốc gia của mình, đang ở trong một bối cảnh "Thiên thời, địa lợi, nhân hòa", nhưng trước thế giới hiện đại, chúng ta cũng đang đứng trước nhiều cam go, thử thách. Biết lợi dụng thế mạnh, biết khai thác tiềm năng, nắm bắt thời cơ, hạn chế những lực cản, chúng ta có thể vững chắc đi trên con đường chúng ta đã lựa chọn để đạt tới những mục tiêu đã đề ra.

Với những suy nghĩ đó, Nhà xuất bản Thế Giới đã hợp tác với Hãng Quảng cáo và Mỹ thuật triển lãm, tổ chức biên soạn và xuất bản cuốn sách: **Tiềm năng Việt Nam Thế kỷ XXI**.

Cuốn sách bao quát nhiều lĩnh vực. Mỗi lĩnh vực do những chuyên gia, những nhà hoạt động Nhà nước, với tư cách là những người trực tiếp tham gia vào việc hoạch định chính sách quốc gia và các địa phương của Việt Nam, trình bày.

Dù là có bao quát đến đâu, thì cũng không thể tránh khỏi những phiến diện, khiếm khuyết. Rất mong bạn đọc xa gần lượng thứ.

Trong bối cảnh nền kinh tế mở cửa và trong xu thế toàn cầu hóa, để các đối tác nước ngoài hiểu được những tiềm năng của Việt Nam, tìm cơ hội làm ăn, hợp tác với Việt Nam, chúng tôi có chọn một số vấn đề được coi là có sự quan tâm của độc giả nước ngoài để in song ngữ Việt - Anh.

Nhà xuất bản, Hãng Quảng cáo và Mỹ thuật triển lãm và Ban biên soạn xin gửi tới các tác giả có bài viết, những người đã giúp vào việc cho cuốn **Tiềm năng Việt Nam Thế kỷ XXI** ra mắt bạn đọc, lời cảm ơn chân thành. Đặc biệt chúng tôi xin trân trọng cảm ơn ông Trần Xuân Giá, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đã có những đóng góp quý báu suốt trong quá trình biên soạn và xuất bản cuốn sách.

Nhà xuất bản và Hãng Quảng cáo và Mỹ thuật triển lãm rất mong nhận được sự góp ý của độc giả xa gần.

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Lời Ban biên soạn

Thắng lợi của sự nghiệp đổi mới đang từng bước đưa đất nước Việt Nam tiến lên chủ nghĩa xã hội. Những thành tựu to lớn và rất quan trọng của 15 năm đổi mới làm cho thế và lực của Việt Nam lớn mạnh lên nhiều. Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội của Việt Nam những năm đầu thế kỷ XXI đã được xác định là chiến lược đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền tảng để đến năm 2020 Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Nước Việt Nam còn nhiều tiềm năng lớn về tài nguyên, nhân lực. Dân tộc Việt Nam có nhiều phẩm chất cao quý. Tình hình chính trị – xã hội ổn định. Môi trường hòa bình, hợp tác, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ đi đôi với hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại, kết hợp nội lực và ngoại lực để tạo nên sức mạnh tổng hợp cho sự phát triển. Mặt khác, trong quá trình phát triển, Việt Nam cũng gặp nhiều thách thức, thách thức lớn nhất vẫn là tình trạng nền kinh tế còn yếu, năng lực cạnh tranh còn thấp...

Nhằm góp phần giới thiệu với bạn đọc về tiềm năng của Việt Nam, lộ trình phát triển và chính sách hội nhập, hợp tác bình đẳng cùng có lợi với mọi đối tác và những cơ hội đầu tư kinh doanh, chúng tôi đã tổ chức biên soạn cuốn sách "Tiềm năng Việt Nam thế kỷ XXI".

Phần đầu cuốn sách này, chúng tôi giới thiệu "Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội 2001 – 2010" (Báo cáo của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng). Tiếp đến là những bài nghiên cứu phân tích của các nhà lãnh đạo, nhà nghiên cứu kinh tế về *Tiềm năng phát triển kinh tế những năm đầu thế kỷ XXI*. Phần này làm rõ vấn đề phát triển nguồn nhân lực con người để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và mạnh. Tiềm năng nông nghiệp Việt Nam lớn, có thể đưa lên thành nền kinh tế hàng hóa có chất lượng ngày càng cao, đáp ứng nhu cầu và bảo đảm an ninh lương thực. Lâm nghiệp phát triển, từng bước nâng độ che phủ rừng. Tiềm năng của thủy sản với nguồn tài nguyên trên các loại hình mặt nước cho thấy ngành thủy sản sẽ trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn. Tiềm năng phát triển các ngành công nghiệp rất lớn, vừa phát triển các ngành có sử dụng nhiều lao động, vừa áp dụng công nghệ tiến bộ, đi nhanh vào một số ngành, lĩnh vực có công nghệ hiện đại,

công nghệ cao. Tiềm năng du lịch Việt Nam đang được đánh thức, nhiều tài nguyên du lịch có giá trị đặc biệt được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên và văn hóa thế giới. Du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Hiện nay, khoa học và công nghệ ở Việt Nam có khả năng cung cấp những luận cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách phát triển đất nước, tiếp thu nhanh các thành tựu khoa học và công nghệ được chuyển giao, từng bước vươn lên giải quyết nhiều vấn đề khoa học và công nghệ, thực sự trở thành nền tảng và động lực đẩy nhanh quá trình phát triển. Tiềm năng của công đồng người Việt Nam ở nước ngoài ngày càng xác định rõ, nguồn lực của kiều bào đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước có ý nghĩa quan trọng. Công tác ngoại giao phục vụ kinh tế được xác định là nhiệm vụ hàng đầu quan trọng nhất của ngành. Hoạt động ngoại giao phục vụ kinh tế là tạo điều kiện cho phát triển kinh tế của đất nước, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư với nước ngoài, phục vụ thiết thực sự nghiệp CNH - HĐH.

Mở đầu phần *"Tiềm năng phát triển kinh tế địa phương"* là sự phân tích một số vấn đề về căn cứ của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn 2020. Giới thiệu tiềm năng phát triển kinh tế địa phương được tập trung vào tiềm năng phát triển ba vùng kinh tế trọng điểm: Bắc Bộ, miền Trung và phía Nam. Đồng thời giới thiệu tiềm năng và định hướng phát triển của các tỉnh, thành phố nằm trong ba vùng kinh tế trọng điểm, và một số tỉnh lân cận.

Phần *"Môi trường pháp lý trong chiến lược phát triển"* giới thiệu nội dung cơ bản của một số chính sách nhằm khuyến khích đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài để thực hiện chiến lược phát triển đất nước.

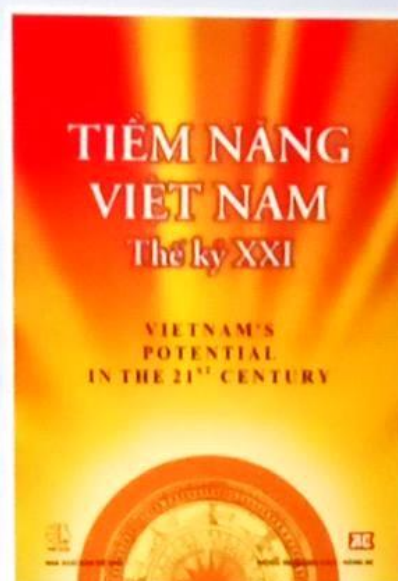
Phần *"Các khu công nghiệp, khu chế xuất và các dự án mời gọi đầu tư"* giới thiệu các khu công nghiệp, khu chế xuất ở ba vùng kinh tế trọng điểm, vùng đồng bằng sông Cửu Long và các vùng khác.

Trong cuốn sách, chúng tôi có dịch ra tiếng Anh phần Báo cáo của BCH TW Đảng khóa VIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng về *"Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010"* và dịch một số bài phục vụ trực tiếp người nước ngoài.

Chúng tôi hy vọng nội dung của cuốn sách này sẽ giúp ích cho các nhà doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế trong nước và ngoài nước, các đại sứ quán, thương vụ, các tổ chức quốc tế và cán bộ nghiên cứu, quản lý các ngành các cấp, cán bộ giảng dạy và sinh viên các trường đại học kinh tế, ngân hàng, tài chính, quan hệ quốc tế... trong công tác và học tập.

Mặc dù Ban biên soạn chúng tôi đã rất cố gắng song không thể tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được sự góp ý và lượng thứ của bạn đọc.

BAN BIÊN SOẠN



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 2001 - 2010.

CHIẾN LƯỢC

PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 2001 - 2010

(Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng)

Đại hội VII của Đảng quyết định Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội 1991 - 2000. Đại hội IX đánh giá việc thực hiện chiến lược đó và quyết định Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm đầu của thế kỷ XXI - **Chiến lược đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp.**

I. TÌNH HÌNH ĐẤT NƯỚC VÀ BỐI CẢNH QUỐC TẾ

1. Đánh giá việc thực hiện Chiến lược kinh tế - xã hội 1991 - 2000

Chiến lược 10 năm 1991 - 2000 được thực hiện khi nền kinh tế đang có một số chuyển biến tích cực, nhưng đất nước vẫn chưa thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội; chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu tan vỡ; Mỹ tiếp tục bao vây, cấm vận nước ta; các thế lực thù địch tìm cách chống phá ta về nhiều mặt; những năm cuối của thập kỷ 90, nước ta lại chịu tác động bất lợi của cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế khu vực và bị thiệt hại lớn do thiên tai liên tiếp xảy ra trên nhiều vùng.

Mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức gay gắt, nhìn chung việc thực hiện Chiến lược 1991 - 2000 đã đạt được những **thành tựu to lớn và rất quan trọng**:

(1)- Sau mấy năm đầu thực hiện Chiến lược, đất nước đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) sau 10 năm tăng hơn gấp đôi (2,07 lần). Tích lũy nội bộ của nền kinh tế từ mức không đáng kể, đến năm 2000 đã đạt 27% GDP. Từ tình trạng hàng hóa khan hiếm nghiêm trọng, nay sản xuất đã đáp ứng được các nhu cầu thiết yếu của nhân dân và nền kinh tế, tăng xuất khẩu và có dự trữ. Kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội phát triển nhanh. Cơ cấu kinh tế có bước chuyển dịch tích cực. Trong GDP, tỷ trọng nông nghiệp từ 38,7% giảm xuống 24,3%, công nghiệp và xây dựng từ 22,7% tăng lên 36,6%, dịch vụ từ 38,6% tăng lên 39,1%.

(2)- Quan hệ sản xuất đã có bước đổi mới phù hợp hơn với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và thúc đẩy sự hình thành nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế, doanh nghiệp nhà nước được sắp xếp lại một bước, thích nghi dần với cơ chế mới, hình thành những tổng công ty lớn trên nhiều lĩnh vực then chốt. Kinh tế tập thể có bước chuyển đổi và phát triển đa dạng theo phương thức mới. Kinh tế hộ phát huy tác dụng rất quan trọng trong nông nghiệp, kinh tế cá thể, tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển nhanh. Cơ chế quản lý và phân phối có nhiều đổi mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

(3)- Từ chỗ bị bao vây, cấm vận, nước ta đã phát triển quan hệ kinh tế với hầu khắp các nước, gia nhập và có vai trò ngày càng tích cực trong nhiều tổ chức kinh tế quốc tế và khu vực, chủ động từng bước hội nhập có hiệu quả với kinh tế thế giới. Nhịp độ tăng kim ngạch xuất khẩu gần gấp ba nhịp độ tăng GDP. Thu hút được một khối lượng khá lớn vốn từ bên ngoài cùng nhiều công nghệ và kinh nghiệm quản lý tiên tiến.

(4)- Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực và tinh năng động trong xã hội được nâng lên đáng kể. Đã hoàn thành mục tiêu xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học trong cả nước; bắt đầu phổ cập trung học cơ sở ở một số thành phố, tỉnh đồng bằng. Số sinh viên đại học, cao đẳng tăng gấp 6 lần. Đào tạo nghề được mở rộng. Năng lực nghiên cứu khoa học được tăng cường, ứng dụng nhiều công nghệ tiên tiến. Các hoạt động văn hóa, thông tin phát triển rộng rãi và nâng cao chất lượng.

Mỗi năm tạo thêm hơn 1,2 triệu việc làm mới. Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chuẩn của nước ta) từ trên 30% giảm xuống 10%. Người có công với nước được quan tâm chăm sóc. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm từ 2,3% giảm xuống 1,4%. Tuổi thọ bình quân từ 65,2 tuổi tăng lên 68,3 tuổi. Việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chăm lo sức khỏe cộng đồng, phòng, chống dịch bệnh có nhiều tiến bộ. Phong trào thể dục rèn luyện sức khỏe phát triển; thành tích thi đấu thể thao trong nước và quốc tế được nâng lên.

Trong hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn, những thành tựu và tiến bộ về văn hóa, xã hội là sự cố gắng rất lớn của toàn Đảng, toàn dân ta.

(5)- Cùng với những nỗ lực to lớn của lực lượng vũ trang nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội đã tạo điều kiện tăng cường tiềm lực, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Đánh giá tổng quát, phần lớn các mục tiêu chủ yếu đề ra trong Chiến lược kinh tế - xã hội 1991 - 2000 đã được thực hiện. Nền kinh tế có bước phát triển mới về lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất và hội nhập kinh tế quốc tế; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt, văn hóa xã hội không ngừng tiến bộ; thế và lực của đất nước hơn hẳn 10 năm trước, khả năng độc lập tự chủ được nâng lên, tạo thêm điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Nguyên nhân của những thành tựu là đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng cùng những cố gắng và tiến bộ trong công tác quản lý của Nhà nước đã phát huy được nhân tố có ý nghĩa quyết định là ý chí kiên cường, tinh năng động, sáng tạo và sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân ta.

Tuy nhiên, những thành tựu và tiến bộ đã đạt được chưa đủ để vượt qua tình trạng nước kém phát triển, chưa tương xứng với tiềm năng của đất nước. Trình độ phát triển kinh tế của nước ta còn thấp xa so với mức trung bình của thế giới và kém nhiều nước xung quanh. Thực trạng kinh tế – xã hội vẫn còn những mặt **yếu kém, bất cập**, chủ yếu là:

(1)- Nền kinh tế kém hiệu quả và sức cạnh tranh còn yếu. Tích lũy nội bộ và sức mua trong nước còn thấp. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn sản xuất với thị trường, cơ cấu đầu tư còn nhiều bất hợp lý. Tình trạng bao cấp và bảo hộ còn nặng. Đầu tư của Nhà nước còn thất thoát và lãng phí. Nhịp độ thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài giảm mạnh. Tăng trưởng kinh tế những năm gần đây giảm sút, năm 2000 tuy đã tăng lên nhưng còn thấp hơn mức bình quân của thập kỷ 90.

(2)- Quan hệ sản xuất có mặt chưa phù hợp, hạn chế việc giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất. Chưa có chuyển biến đáng kể trong việc đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước. Kinh tế tập thể phát triển chậm, việc chuyển đổi các hợp tác xã theo Luật ở nhiều nơi còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp. Các thành phần kinh tế khác chưa phát huy hết năng lực, chưa thực sự được bình đẳng và yên tâm đầu tư kinh doanh. Cơ chế quản lý, chính sách phân phối có mặt chưa hợp lý, chưa thúc đẩy tiết kiệm, tăng năng suất, kích thích đầu tư phát triển; chênh lệch giàu nghèo tăng nhanh.

(3)- Kinh tế vĩ mô còn những yếu tố thiếu vững chắc. Hệ thống tài chính, ngân hàng, kế hoạch đổi mới chậm, chất lượng hoạt động hạn chế; môi trường đầu tư, kinh doanh còn nhiều vướng mắc, chưa tạo điều kiện và hỗ trợ tốt cho các thành phần kinh tế phát triển sản xuất, kinh doanh.

(4)- Giáo dục, đào tạo còn yếu về chất lượng, cơ cấu đào tạo chưa phù hợp, có nhiều tiêu cực trong dạy, học, và thi cử... Khoa học và công nghệ chưa thật sự trở thành động lực phát triển kinh tế – xã hội. Cơ sở vật chất của các ngành y tế, giáo dục, khoa học, văn hóa, thông tin, thể thao còn nhiều thiếu thốn. Việc đổi mới cơ chế quản lý và thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực này triển khai chậm.

(5) Đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là ở vùng núi, vùng sâu, vùng thường bị thiên tai. Số lao động chưa có việc làm và thiếu việc làm còn lớn. Nhiều tệ nạn xã hội chưa được đẩy lùi, nạn ma túy, mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS có chiều hướng lan rộng. Tai nạn giao thông ngày càng tăng. Môi trường sống bị ô nhiễm ngày càng nhiều.

Những mặt yếu kém, bất cập nói trên có phần do điều kiện khách quan, nhưng chủ yếu là do những khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, nổi lên là: